TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 08-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hùng;

Ông Huỳnh Trung Thảo.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Nhàn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 và Thông báo số: 01/TB-TA ngày 04 tháng 5 năm 2020 về việc thay đổi ngày xét xử đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1989; tên gọi khác: Không; nơi sinh: Tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959; có vợ Điểu Thị T, sinh năm 1995 và 02 người con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 22/4/2019 Công an xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPVPHC về hành vi "Đánh bạc" với số tiền 1.500.000đồng và phạt bổ sung tịch thu nộp ngân sách nhà nước 200.000đồng (nộp phạt xong ngày 12/6/2019); tạm giữ: Ngày 21/01/2020; tạm giam: Ngày 22/01/2020.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T và có mặt tại

phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

1. Trần Minh T, sinh năm 1978 (*có đơn xin vắng mặt*)
2. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1977 (*có đơn xin vắng mặt*)
3. Đặng Hữu L, sinh năm 1977 (*có đơn xin vắng mặt*)
4. Trần Văn S, sinh năm 1970 (*có đơn xin vắng mặt*)
5. Phan Thành C, sinh năm 1975 (*có đơn xin vắng mặt*)
6. Nguyễn Minh T, sinh năm 1989 (*vắng mặt*)

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

7. Nguyễn Xuân T, sinh năm 1979 (*có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

8. Bùi Văn T, sinh năm 1976 (*có đơn xin vắng mặt*)
9. Nguyễn Hồng H, sinh năm 1978 (*có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

1. Trần Trung T, sinh năm 1991 (*vắng mặt*)
2. Nguyễn Văn N, sinh năm 1982 (*vắng mặt*)

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Trần Văn T, sinh năm 1986 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

4. Lý Su R, sinh năm 1985 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/4/2019 Công an xã P, huyện Y, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15 đối với Nguyễn Văn H về hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đá gà tại sân đất trống thuộc ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp với số tiền 1.500.000đồng và phạt bổ sung tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 200.000đồng, nộp phạt xong ngày 12/6/2019. Đến ngày 20/7/2019, Hiếu mang theo 01 chén sành, 03 hột xí ngầu và 01 giỏ xách đệm đến khu đất trống, gần bến đò cũ thuộc ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, trải giỏ xách đệm ra đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu, bên phải là tài, bên trái là xỉu với khoảng 09 người tham gia đánh bạc. Trong người bị cáo có 1.900.000đồng, lấy 500.000đồng dùng để tham gia đánh bạc, bị cáo H làm cái được khoảng 20 ván, thua hết 300.000đồng thì công an đến bắt quả tang.

Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: Tiền Việt Nam 452.000đồng; 01 tấm bạc màu trắng có ghi chữ T-X và các con số dùng để đánh bạc; 05 hột xí ngầu, hình lập phương, trên mặt có các chấm từ 01 đến 06; 01 nắp nhựa hình trụ tròn, xung quang có quấn băng keo màu xanh; 01 chén bằng sành, màu trắng; 01 chén bằng sành, màu trắng, có hoa văn; 01 chén bằng sành, có màu xanh; 01 giỏ xách bằng lát.

Quá trình điều tra bị cáo H bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định truy nã, đến ngày 21/01/2020 bắt được Hiếu.

Tại Cáo trạng số: 12/CT-VKS-TN ngày 25 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H, phạm tội "Đánh bạc" mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không. Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên theo Cáo trạng; riêng 01 tấm bạc màu trắng ghi chữ T-X có các con số, tại phiên tòa bị cáo khai không phải của bị cáo mang đến dùng đánh bạc nên đề nghị giao Công an huyện Tam Nông quản lý, xử lý theo pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Văn H khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội "Đánh bạc" như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Đối với 01 tấm bạc màu trắng có ghi chữ T-X và các con số không phải của bị cáo mang đến dùng đánh bạc. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/7/2019 của Công an huyện T; Tờ tự nhận ngày 20/7/2019 của bị cáo Hiếu; Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/4/2019 bị cáo Hiếu bị Công an xã P, huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đá gà (ngày 12/6/2019 nộp phạt xong). Đến ngày 20/7/2019 bị cáo Hiếu đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu, bị cáo dùng 500.000đồng để tham gia làm cái 20 ván, thua hết 300.000đồng thì bị lực lượng Công an huyện T bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh Bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt là bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Đánh bạc ăn thua bằng tiền là trái phép. Trong thời gian gần đây tệ nạn đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài, đá gà, số đề, cá độ bóng đá… diễn ra hết sức phức tạp, đang có chiều hướng gia tăng, đánh bạc có thể gây ra những hậu quả xấu cho xã hội, dẫn đến các hành vi phạm tội khác. Bản thân bị cáo có đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi và lười biếng lao động nên bị cáo đi đến con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra bị cáo đã bỏ trốn bị bắt theo lệnh truy nã nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: không có.

[4] Hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xét thấy bản thân bị cáo là thành phần lao động phổ thông thu nhập thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

[5] Đối với Bùi Văn T, Nguyễn Hồng H, Trần Văn S, Trần Minh T, Nguyễn Xuân T, Phan Thành C, Đặng Hữu L, Nguyễn Minh T, Nguyễn Thanh T tham gia đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền, không có tiền

án, tiền sự, tiền dùng đánh bạc dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an xã P, huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc được thua bằng tiền xong nên không xem xét xử lý.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 tấm bạc màu trắng ghi chữ T-X có các con số. Tại phiên tòa bị cáo khai không phải của bị cáo mang đến dùng đánh bạc nên giao Công an huyện T quản lý, xác minh làm rõ xử lý theo pháp luật là phù hợp.

Đối với 05 hột xí ngầu, hình lập phương, trên mặt có các chấm từ 01 đến 06; 01 nắp nhựa hình trụ tròn, xung quanh có quấn băng keo màu xanh; 01 chén bằng sành, màu trắng; 01 chén bằng sành, màu trắng, có hoa văn; 01 chén bằng sành, có màu xanh; 01 giỏ xách bằng lát. Xét thấy, vật chứng trên là chứng cứ, công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với tiền Việt Nam 452.000đồng thu trên chiếu bạc dùng vào mục đích đánh bạc. Xét thấy, vật chứng trên là chứng cứ phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp theo điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 21 tháng 01 năm 2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy*: 05 (năm) hột xí ngầu, hình lập phương, trên mặt có các chấm từ 01 đến 06; 01 (một) nắp nhựa hình trụ tròn, xung quanh có quấn băng keo màu xanh; 01 (một) chén bằng sành, màu trắng; 01 (một) chén bằng sành, màu trắng, có hoa văn; 01 (một) chén bằng sành, có màu xanh; 01 (một) giỏ xách bằng lát.

- *Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:* Tiền Việt Nam 452.000đ (Bốn trăm năm mươi hai nghìn đồng).

- Giao Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp quản lý, xác minh làm rõ xử lý theo pháp luật: 01 (một) tấm bạc màu trắng ghi chữ T-X có các con số.

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai có mặt bị cáo; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)
Hứa Quang Thông